

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày: 12/5/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đức Trình;
2. Ông Châu Đình Ngừ.

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã HT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh L, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 17/11/1998 tại tỉnh TTH; nơi cư trú: Thôn 10, xã TP, thị xã HT, tỉnh TTH; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; vợ, con: chưa có; Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2022 cho đến nay, có mặt.

2. Trần Văn Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 14/6/1995 tại tỉnh TTH; nơi cư trú: Thôn 10, xã TP, thị xã HT, tỉnh TTH; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần D, sinh năm 1972 và bà Phan Thị T, sinh năm 1969; vợ, con: chưa có; Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2022 cho đến nay, có mặt.

3. Hồ Văn N, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 09/10/2002 tại tỉnh TTH; nơi cư trú: Thôn LT, xã PM, thành phố H, tỉnh TTH; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn B, sinh năm 1969 và bà Trần Thị Ó, sinh năm 1972; vợ, con: chưa có; Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2022 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Văn T, sinh ngày: 12/11/2005; Địa chỉ: Thôn 10, xã TP, thị xã HT, tỉnh TTH, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Trần Văn T: Bà Phan Thị T, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn 10, xã TP, thị xã HT, tỉnh TTH, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 12/10/2022, sau khi cùng nhau ăn nhậu, Nguyễn Thanh L rủ Trần Văn Đ và Hồ Văn N góp tiền mua ma túy để sử dụng thì được Đ và N đồng ý. L, Đ và N thống nhất L góp 200.000 đồng; Đ, N mỗi người góp 150.000 đồng, nhưng L sẽ bỏ ra trước số tiền 500.000 đồng để mua ma túy; Đ và N sẽ góp trả lại cho L sau. Liên sau đó, L đưa cho Đ số tiền 500.000 đồng, rồi Đ sử dụng điện thoại di động của mình, số thuê bao: 0789.493308 gọi điện cho một nam thanh niên quen biết ngoài xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch) để đặt mua 500.000 đồng, ma túy, loại “Hồng phiến” thì được người này đồng ý bán và hẹn đến khu vực thuộc thôn HV, xã LB, huyện PL, tỉnh TTH, để giao nhận tiền và ma túy. Một lúc sau, Đ điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 75G1- 364.50 (xe mô tô của anh Trần Văn T, sinh năm 2005; trú tại thôn 10, xã TP, thị xã HT, tỉnh TTH, là em ruột Đ) chở L và N đến điểm hẹn thì gặp người bán ma túy. Tại đây, Đ đưa cho người này số tiền 500.000 đồng rồi nhận 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa 10 (mười) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ. Sau khi mua được ma túy, Đ điều khiển xe mô tô chở L và N đi tìm địa điểm sử dụng. Khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, khi Đ chở L và N đến đoạn đường bê tông thuộc thôn 8B, xã TP, thị xã HT, tỉnh TTH, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HT phát hiện biết quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 (một) gói nilông màu trắng, bên trong có chứa 10 (mười) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ (thu giữ trên tay trái của Đ) được niêm phong kín theo quy định;

+ 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát: 75G1-364.50, nhãn hiệu: Yamaha, loại xe: Exciter, màu: Xám-đen;

+ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Samsung, loại: Galaxy J7 Prime, màu: Trắng-vàng; có số IMEI 1: 358860084192199, số IMEI 2: 358861084192197, số Seri: R58J70GQ9HD, số kiểu máy: SM-G610F/DS; có gắn sim điện thoại số thuê bao: 0789.493308.

Tại Bản kết luận giám định số: 678/KL-KTHS ngày 17/10/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh TTH, kết luận: 10 (mười) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ, thu giữ của Trần Văn Đ gửi giám định, có tổng khối lượng là: 1,0296g (một phẩy không hai chín sáu gam), là ma túy, loại: Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,9296g (không phải chín hai chín sáu gam) mẫu bột được nghiền từ 10 (mười) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ, cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. (BL: 78-79)

Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra đã chứng minh chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát: 75G1- 364.50 là của anh Trần Văn T (em ruột Đ). Anh T giao xe mô tô trên cho Đ để làm phương tiện đi lại. Việc Đ dùng xe để đi mua ma túy thì anh T không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định pháp luật.

Các vật chứng còn lại, chuyển cho Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã HT để phục vụ cho việc xét xử và thi hành án.

Tại cáo trạng số 29/CT-VKSHTh ngày 22/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh L, Trần Văn Đ và Hồ Văn N, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt các bị cáo Nguyễn Thanh L từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, Trần Văn Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; đề nghị áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Văn N, xử phạt Hồ Văn N từ 09 đến 11 tháng tù đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 13/10/2022.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên: Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Samsung, loại: Galaxy J7 Prime, màu: Trắng-vàng; có số IMEI 1: 358860084192199, số IMEI 2: 358861084192197, số Seri: R58J70GQ9HD, số kiểu máy: SM-G610F/DS; có gắn sim điện thoại số thuê bao: 0789.493308 (thu giữ của Trần Văn Đ).

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh L, Trần Văn Đ và Hồ Văn N đều thừa nhận hành vi đã thực hiện như cáo trạng truy tố; tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã HT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều khai và thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, do đó đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 12/10/2022, tại thôn 8B, xã TP, thị xã HT, tỉnh TTH; Nguyễn Thanh L, Trần Văn Đ và Hồ Văn N đang tàng trữ trái phép 1,0296g (một phẩy không hai chín sáu gam) ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng số 29/CT-VKSHT ngày 22/3/2023 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị nghiêm cấm, nhưng do bản tính ham chơi, lêu lổng mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý ma túy độc quyền của Nhà nước, mà còn xâm phạm đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Thanh L là người chủ mưu, khởi xướng việc góp tiền và bị cáo cũng là người ứng trước tiền để mua ma túy về sử dụng; bị cáo Trần Văn Đ là người thực hành tích cực trong việc dùng công cụ, phương tiện của mình để liên lạc, giao dịch với đối tượng bán ma túy và chở L cùng N đến điểm hẹn để lấy ma túy về địa điểm sử dụng. Do đó, các bị cáo L và Đ phải chịu trách nhiệm với vai trò chính và ngang nhau trong vụ án. Đối với Hồ Văn N là đồng phạm cùng tham gia với L và Đ trong việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ yếu sau bị cáo L và Đ.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Các bị cáo có nhân thân tốt, không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Bị cáo Nguyễn Thanh L, Trần Văn Đ và Hồ Văn N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: cần phải xử phạt nghiêm các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Hồ Văn N là đồng phạm có vai trò giúp sức không đáng kể trong vụ án nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo đồng thời thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với anh Trần Văn T giao xe mô tô trên cho Đ để làm phương tiện đi lại. Việc Đ dùng xe để đi mua ma túy thì anh T không biết việc này nên không xem xét xử lý. Anh T đã nhận lại xe mô tô và cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh L, Trần Văn Đ và Hồ Văn N do không xác định được thời gian và địa điểm sử dụng cụ thể ở đâu nên không có cơ sở xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Samsung, loại: Galaxy J7 Prime, màu: Trắng-vàng; có số IMEI 1: 358860084192199, số IMEI 2: 358861084192197, số Seri: R58J70GQ9HD, số kiểu máy: SM-G610F/DS; có gắn sim điện thoại số thuê bao: 0789.493308 (thu giữ của Trần Văn Đ);

- Tịch thu tiêu hủy: 0,9296g (không phải chín hai chín sáu gam) mẫu bột được nghiền từ 10 (mười) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ, là mẫu vật hoàn lại sau khi giám định..

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh L, Trần Văn Đ và Hồ Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh L, Trần Văn Đ và Hồ Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với cả ba bị cáo; áp dụng thêm Điều 54 đối với bị cáo Hồ Văn N;

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thanh L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 13/10/2022.

- Bị cáo Trần Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 13/10/2022.

- Bị cáo Hồ Văn N 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 13/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên xử:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Samsung, loại: Galaxy J7 Prime, màu: Trắng-vàng; có số IMEI 1: 358860084192199, số IMEI 2: 358861084192197, số Seri: R58J70GQ9HD, số kiểu máy: SM-G610F/DS; có gắn sim điện thoại số thuê bao: 0789.493308;

- Tịch thu tiêu hủy: 0,9296g (không phải chín hai chín sáu gam) mẫu bột được nghiền từ 10 (mười) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ, là mẫu vật hoàn lại sau khi giám định.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã HT và Chi cục thi hành án dân sự thị xã HT).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh L, Trần Văn Đ, Hồ Văn N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT- Huế;
- VKSND tỉnh TT- Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Cơ quan CSĐT CA TX. Hương Thủy;
- Cơ quan THAHS CA TX. Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh TT-Huế;
- Cơ sở giam giữ bị cáo;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quỳnh Châu